

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 41/2019/HS-ST

Ngày 03-9-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm;

Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chung;

Ông Tống Quốc Tuấn;

Ông Cao Sơn Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phúc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/HSST-QĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn C, sinh ngày 03/7/1990 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 01, ngõ 02, đường C, khối 5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Lưu Thị T; vợ Chu Thị T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 1188 ngày 16/4/2018 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng vũ khí thể thao (súng săn) tự chế không có giấy phép, ngày 20/4/2018 đã thi hành xong khoản phạt tiền (chưa được xóa); nhân thân: Tại Bản án số: 04/HSST ngày 08/01/2008 xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa); tại Quyết định số 448 ngày 28/12/2005 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/01/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Triệu Thị Kim L, Luật sư Văn phòng

Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nông Thị N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 1A, đường T, khu P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Chu Thị H, sinh năm 1963; có mặt.

2. Ông Mã Văn T, sinh năm 1959; có mặt.

3. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1964; vắng mặt.

4. Chị Nông Thị T, sinh năm 2003; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Vi Văn N, sinh năm 1987; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi giết người của bị cáo Nguyễn Văn C:

Cuối năm 2017, Nguyễn Văn C quen biết với Nông Thị N và có quan hệ tình cảm yêu đương. Đến khoảng tháng 7 năm 2018, Nguyễn Văn C và Nông Thị N nảy sinh mâu thuẫn, Nông Thị N chủ động chia tay với Nguyễn Văn C và tránh mặt, không muốn tiếp xúc với Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, Nguyễn Văn C không bằng lòng, muốn tiếp tục giữ mối quan hệ với Nông Thị N. Ngày 18/12/2018, Nông Thị N đi dự cơm khai trương của bạn tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C gọi điện cho Nông Thị N và bảo Nông Thị N về nhà. Nông Thị N trả lời không về và bảo đang đi chơi với người yêu mới nên Nguyễn Văn C bức tức đã liên tục nhắn tin, gọi điện nói muốn gặp nhưng Nông Thị N từ chối dẫn đến hai người chửi nhau trên điện thoại. Nguyễn Văn C tiếp tục nhắn tin, gọi điện cho Nông Thị N đến 00 giờ 30 ngày 19/12/2018 nhưng Nông Thị N không trả lời, bức tức vì Nông Thị N không liên lạc với mình. Nguyễn Văn C nảy sinh ý định về nhà lấy quả lựu đạn đến gài vào cửa hiệu của Nông Thị N đang ở với mục đích khi Nông Thị N mở cửa thì quả lựu đạn phát nổ làm chị Nông Thị N chết. 01 giờ sáng cùng ngày, Nguyễn Văn C đi bộ từ quán bar K-Club về nhà lấy 01 quả lựu đạn giấu trong túi áo rồi đi bộ đến cửa hiệu của Nông Thị N. Quan sát thấy trong nhà tắt điện, cửa xếp bằng kim loại bên ngoài đã đóng được khóa bên trong, biết chị Nông Thị N đang ở trong nhà, Nguyễn Văn C tiếp tục gọi điện, nhắn tin nhưng Nông Thị N không không trả lời. Nguyễn Văn C tức giận đi lại quanh khu vực trước cửa hiệu tìm dây để buộc gài quả lựu đạn, tìm nhặt được 01 sợi dây nhựa màu đỏ (dây dứa) dài khoảng gần 01m ở trong thùng rác công cộng trước cửa hiệu. Nguyễn Văn C tách từ sợi dây ra lấy 02 đoạn rồi dùng 01 đoạn dây quấn nhiều vòng vào cổ quả lựu đạn, buộc chặt cố định quả lựu đạn vào chân cánh cửa xếp bên phải (hướng nhìn từ ngoài vào). Đoạn dây còn lại Nguyễn Văn C buộc một đầu vào rãnh xoắn lò xo của kim băng gắn trên quả lựu đạn (kim băng

có tác dụng thay thế chốt an toàn), đầu dây còn lại quấn 01 vòng xung quanh chân hai cánh cửa xếp (trái – phải) rồi buộc thắt nút vào chính đoạn dây đó với mục đích khi chị Nông Thị N mở cửa thì sợi dây buộc sẽ kéo tuột kim băng ra làm bật mỏ vịt, quả lựu đạn sẽ phát nổ. Sau khi gài, buộc quả lựu đạn xong Nguyễn Văn C bỏ đi. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 19/12/2018, chị Nông Thị N ngủ dậy mở cửa kính bên trong để cho em gái Nông Thị T đi học, Nông Thị T kéo cánh cửa xếp bên ngoài sang hai bên làm đoạn dây nhựa màu đỏ buộc vào kim băng trên quả lựu đạn tuột ra, một đầu dây vẫn gắn vào lò xo kim băng, đầu dây còn lại nằm trên mặt nền khu vực cửa, quả lựu đạn vẫn được buộc vào chân cánh cửa xếp bên phải. Mở cửa xong, Nông Thị T vào nhà dắt xe đạp ra sân thì phát hiện thấy quả lựu đạn đã nói cho chị gái là Nông Thị N biết, sau đó Nông Thị N đến cơ quan Công an trình báo.

Tại bản kết luận giám định số 1261 ngày 03/4/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *..“Mẫu vật gửi giám định là lựu đạn hình cầu, vỏ bằng kim loại, dạng mỏ vịt, do Việt Nam sản xuất, quả lựu đạn này còn sử dụng được, khi nổ bán kính sát thương bằng mảnh của vỏ từ 15m đến 20m. Quả lựu đạn trên là vũ khí quân dụng. Căn cứ vào ảnh hiện trường, lời khai thì bấy nổ lựu đạn là bấy nổ hoàn chỉnh. Cơ chế gây nổ của bấy nổ: Khi mở cửa xếp dây buộc kéo chốt giật tuột ra không giữ mỏ vịt (chốt thay bằng kim băng) làm mỏ vịt bật ra gây nổ lựu đạn. Nhưng do nút dây buộc bị tuột nên bấy nổ lựu đạn không nổ được”...*

Hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng (quả lựu đạn thu khi khám nghiệm hiện trường thu giữ)

Khoảng cuối tháng 5/2018, Nguyễn Văn C lên cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua hàng điện tử về bán thì gặp 01 nam thanh niên không quen biết đến gạ mua dao kiếm, súng, lựu đạn. Nguyễn Văn C đồng ý mua 01 quả quả lựu đạn với giá 1.000.000 đồng và đặt trước 100.000 đồng, được nam thanh niên hẹn 03 ngày sau thì nhận hàng. Ba ngày sau, vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C ngồi đợi ở khu vực trước cổng chùa T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn như đã hẹn thì nam thanh niên đi bộ đến gọi Nguyễn Văn C đi theo lên đường mòn L phía bên phải chùa T, đi một đoạn cách chùa khoảng 70m thì dừng lại. Tại đây, nam thanh niên giao cho Nguyễn Văn C quả lựu đạn, Nguyễn Văn C trả nam thanh niên nốt số tiền 900.000 đồng, sau đó mang về nhà dùng 02 túi nilon màu xanh bọc kín quả lựu đạn lại và dùng 01 đoạn dây cước dài khoảng 02m buộc một đầu vào túi nilon, đầu dây còn lại buộc vào hàng rào thép gai thả túi vào trong khe tường rào giữa nhà Nguyễn Văn C và nhà hàng xóm để cất giấu, đến sáng ngày 19/12/2018, Nguyễn Văn C mang ra sử dụng gài vào cửa hiệu của Nông Thị N thực hiện hành vi giết người như đã nêu trên.

Hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao:

Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 01 tuần sau khi mua quả lựu đạn, Nguyễn Văn C lên cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp lại nam thanh niên đã bán cho Nguyễn Văn C quả lựu đạn. Nam thanh niên tiếp tục gạ Nguyễn Văn C mua súng, Nguyễn Văn C đồng ý mua 01 khẩu súng tự chế dạng súng bút với

giá 800.000 đồng và 04 viên đạn thể thao mỗi viên giá 20.000 đồng, Nguyễn Văn C được nam thanh niên hẹn buổi chiều lấy hàng. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Văn C đến chỗ hẹn giống như lần trước khi mua quả lựu đạn, nam thanh niên đi bộ đến gọi Nguyễn Văn C đi theo lối cũ và giao cho Nguyễn Văn C 01 khẩu súng bút tự chế cùng 04 viên đạn thể thao. Nguyễn Văn C trả cho nam thanh niên 880.000 đồng.

Khoảng đầu năm 2016, Nguyễn Văn C mua con dao với một người phụ nữ không quen biết tại chợ G, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với giá 80.000 đồng. Do không muốn người nhà biết, Nguyễn Văn C cho con dao, khẩu súng cùng 04 viên đạn vào trong túi nilon đựng quả lựu đạn cất giấu đến ngày bị phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 56 ngày 25/02/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:... *“04 viên đạn thu giữ của Nguyễn Văn C...đều là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm là vũ khí thể thao”*.

Tại Bản kết luận giám định số 99 ngày 15/3/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:... *“con dao thu giữ của Nguyễn Văn C.. là dao găm thuộc vũ khí thô sơ”*.

Tại Bản kết luận số 56 ngày 25/02/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Khẩu súng ngắn thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định là súng tự chế bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm không phải vũ khí quân dụng. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, hiện tại khẩu súng này vẫn có thể sử dụng được được”*. Xác định hành vi tàng trữ khẩu súng ngắn tự chế không phạm tội, vi phạm pháp luật hành chính, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 22/5/2019 xử phạt Nguyễn Văn C theo điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính Phủ về hành vi *“không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định”* với mức xử phạt là 2.000.000 đồng.

Đối với nam thanh niên là người bán cho Nguyễn Văn C 01 quả lựu đạn, 01 khẩu súng tự chế và 04 viên đạn thể thao và người phụ nữ bán cho Nguyễn Văn C con dao nêu trên, do bị cáo không nhớ đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về các tội “Giết người theo điểm 1 khoản 1 Điều 123; tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304; tội Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao theo khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nông Thị N đồng thời là người đại diện theo pháp luật của bị hại Nông Thị Thanh tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C; sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và đề cập đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm 03 tội Giết người (chưa đạt); Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304; khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 11 đến 12 năm tù về tội Giết người; từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và từ 06 đến 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Tổng hợp chung bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 13 năm 06 tháng tù đến 15 năm 03 tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và ăn năn hối cải, các bị hại không có yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây hậu quả. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xử phạt bị cáo 12 năm tù cho cả 03 tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, của người bào chữa phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Do phát sinh mâu thuẫn tình cảm trước đó với Nông Thị N, vào hồi khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/12/2018 Nguyễn Văn C đã sử dụng 01 quả lựu đạn gài vào cửa hiệu của Nông Thị N thuê ở cùng em gái là Nông Thị T đang ngủ. Mục đích gài lựu đạn của Nguyễn Văn C là để khi Nông Thị N mở cửa thì quả lựu đạn phát nổ làm chị Nông Thị N chết, hành vi dùng lựu đạn để giết người của bị cáo thuộc trường hợp có khả năng làm chết nhiều người.

[3] Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép quả lựu đạn tại nơi ở của bị cáo từ khoảng cuối tháng 5 năm 2018 cho đến khi thực hiện hành vi phạm tội giết

người là ngày 19/12/2018. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

[4] Bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép súng săn, cụ thể là tại Quyết định số 1188 ngày 16/4/2018 bị cáo đã bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng vũ khí thể thao (súng săn) tự chế không có giấy phép. Quá trình tiến hành bắt giữ và khám xét đã phát hiện bị cáo Nguyễn Văn C tàng trữ trái phép 04 viên đạn thể thao và 01 con dao găm. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 dao găm tại nơi ở của bị cáo từ năm 2016 và tàng trữ 04 viên đạn thể thao tại nơi ở của bị cáo từ cuối tháng 5 năm 2018 cho đến khi bị bắt, thu giữ là ngày 29/01/2019. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về các tội Giết người (chưa đạt) theo điểm 1 khoản 1 Điều 123; tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304; tội Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao theo khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được sống của con người được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng; xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

[7] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi giết người, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chỉ vì ghen tuông tình cảm nam nữ bị cáo đã thực hiện hành vi giết người; bị cáo cho rằng để phòng thân nên đã bất chấp quy định của pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng, tàng trữ vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại Bản án số 04/HSST ngày 08/01/2008 xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa); tại Quyết định số 448 ngày 28/12/2005 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa); tại Quyết định số 1188 ngày 16/4/2018 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng vũ khí thể thao (súng săn) tự chế không có giấy phép, ngày 20/4/2018 đã thi hành xong khoản phạt tiền (chưa được xóa), bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội.

[9] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về các hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng đối với tội Giết người thấy rằng, do nút dây buộc bị tuột nên bầy nỏ lựu đạn không nổ, bị hại không bị giết chết nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xử tù giam đối với bị cáo cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo, đảm bảo góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: 01 (một) thanh sắt hình trụ tròn màu trắng; 02 (hai) vật dụng bằng kim loại hình chữ “L”; 03 (ba) đoạn dây nhựa màu đỏ là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen kèm theo hai sim bị cáo sử dụng vào việc nhắn tin, gọi điện đe dọa đối với bị hại Nông Thị N nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[13] 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế màu trắng đen; 01 (một) con dao đều là vũ khí gồm vũ khí tương tự quân dụng và vũ khí thô sơ nên cần tịch thu, giao cho Cơ quan Công an tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật (Điều 63 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ).

[14] 01 (một) quả lựu đạn là vũ khí quân dụng nên cần tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật (Điều 63 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ).

[15] 04 viên đạn thể thao trong quá trình giám định đã sử dụng để bắn thực nghiệm hết nên không đề cập xử lý (Bút lục 85).

[16] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cụ thể là: Bị cáo có nhân thân xấu, trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Giết người tại nơi đô thị đông người, có khả năng gây chết nhiều người, ảnh hưởng rất xấu tới tình hình trật tự xã hội cũng như điều kiện ổn định để phát triển kinh tế, phát triển du lịch tại địa phương, để đảm bảo phục vụ tình hình chính trị địa phương và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đối với Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, căn cứ theo quy định tại phần A chương III mục 1 điểm d của Thông tư liên ngành số 01/TTLN ngày 07/01/1995 của Bộ Nội vụ - Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao, thấy rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, không phù hợp. Đối với Tội tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, thấy rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Cần chấp nhận một phần đề nghị về mức hình

phạt của đại diện Viện kiểm sát và không chấp nhận đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa.

[17] Đối với nam thanh niên là người bán cho Nguyễn Văn C 01 quả lựu đạn, 01 khẩu súng tự chế và 04 viên đạn thể thao và người phụ nữ bán cho Nguyễn Văn C con dao nêu trên, do bị cáo không nhớ đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[18] Bị cáo Nguyễn Văn C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[19] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm l khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ khoản 1 Điều 306; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm đã phạm 03 tội, gồm: Tội Giết người (chưa đạt); tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; tội Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 13 (mười ba) năm tù về tội Giết người (chưa đạt); xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; xử phạt 09 (chín) tháng về tội Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 15 (mười lăm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh sắt hình trụ tròn màu trắng, một đầu dạng ống kích thước đường kính 1,2cm, thiết kế bên trong hình lục lăng, một đầu đặc đường kính 0,7cm; 02 (hai) vật dụng bằng kim loại hình chữ “L” một đầu dạng dẹt mỏng dài 5,5cm, một đầu dạng trụ tròn có ren xoắn; 03 (ba) đoạn dây nhựa màu đỏ có chiều dài lần lượt là 98cm, 58 cm và 22,5cm.

3.2. Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số imei 1: 355109075775684, số imei 2: 355109075775692 kèm theo hai sim số thuê bao 0836829111 và 0387155893 hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

3.3. Tịch thu: 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế màu trắng đen dài 21 cm, nòng súng dài 04cm (đã được niêm phong); 01 (một) con dao dài 36cm, lưỡi dao dài 16,5cm, màu trắng sắc nhọn, chuôi dao màu đen dạng dao gấp (đã được niêm phong), giao cho Cơ quan Công an tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật.

(Các vật chứng trên được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn và ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

3.4. Tịch thu: 01 (một) quả lựu đạn cầu vỏ thép Việt Nam, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng trên được lưu giữ tại Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn và ghi chi tiết tại biên bản giao nhận đạn được ngày 18/4/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng kỹ thuật Đại đội 29 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/9/2019) ./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; tòa hình sự; HCTP; KTNN và THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm